

BÁO CÁO
Kết quả rà soát thủ tục hành chính, giấy tờ công dân theo Đề án 896

Thực hiện Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư (sau đây gọi là Đề án 896) và Công văn số 3604/BCĐ896-VP ngày 05 tháng 10 năm 2015 của Văn phòng Ban Chỉ đạo 896 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát thủ tục hành chính (TTHC), giấy tờ công dân theo Đề án 896, Bộ Nội vụ báo cáo kết quả rà soát TTHC, giấy tờ công dân như sau:

1. Kết quả đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân

a) Tổng số TTHC thuộc phạm vi của Đề án 896 được rà soát: 59 TTHC (phụ lục kèm theo), cụ thể như sau:

- Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo: 35 TTHC;
- Lĩnh vực quĩ, hội: 11 TTHC;
- Lĩnh vực công chức, viên chức: 10 TTHC;
- Lĩnh vực văn thư, lưu trữ: 03 TTHC

Trong đó:

- + Số TTHC đề nghị bãi bỏ, hủy bỏ: 0 TTHC;
- + Số TTHC được đơn giản hóa trình tự thực hiện: 0 TTHC
- + Số TTHC được rút ngắn thời hạn giải quyết: 0 TTHC
- + Số TTHC được đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, mẫu đơn, tờ khai: 10 TTHC (thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về công chức, viên chức – các TTHC từ số 36 đến số 45 của phụ lục kèm theo)

- Tỷ lệ cắt giảm sau đơn giản hóa: 0 %.

b) Tổng số mẫu đơn, tờ khai được đề xuất sửa đổi, đơn giản hóa: 04 (các TTHC thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về công chức, viên chức – phụ lục kèm theo), trong đó:

- + Tổng số mẫu đơn: 02 mẫu đơn;

+ Tổng số tờ khai: 02 tờ khai.

c) Tổng số giấy tờ công dân được đơn giản hóa: 0

2. Về lộ trình thực hiện

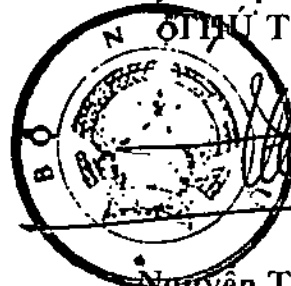
Dự kiến lộ trình thực hiện các đề xuất đơn giản hóa TTHC, giấy tờ công dân tương ứng với lộ trình xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành trong năm 2016.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện rà soát thủ tục hành chính, giấy tờ công dân theo Đề án 896, Bộ Nội vụ kính gửi Văn phòng Ban Chỉ đạo 896 để tổng hợp, trình Trưởng Ban Chỉ đạo báo cáo Thủ tướng Chính phủ. /.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các đồng chí Thứ trưởng (để biết);
- Văn phòng Ban Chỉ đạo 896;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Lưu: VT, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Trọng Thừa



CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH, GIẤY TỜ CÔNG DÂN RÀ SOÁT THEO
ĐỀ ÁN 896




Kính theo Báo cáo số 2051/BC-BNV ngày 11 tháng 5 năm 2016)

STT	TÊN TTHC	PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA
1	Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố	Không
2	Thủ tục đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
3	Thủ tục đăng ký cho hội đoàn tôn giáo có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
4	Thủ tục đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
5	Thủ tục chấp thuận cho người nước ngoài theo học tại các trường đào tạo những người chuyên hoạt động tôn giáo	
6	Thủ tục chấp thuận phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử có yếu tố nước ngoài	
7	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo thuộc trường hợp quy định tại K1, Đ19, NĐ 92/2012/NĐ-CP	
8	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội cấp trung ương hoặc toàn đạo	
9	Thủ tục chấp thuận việc mời tổ chức, cá nhân là người nước ngoài vào hoạt động tôn giáo tại Việt Nam	
10	Thủ tục chấp thuận tham gia hoạt động tôn giáo ở nước ngoài	
11	Thủ tục chấp thuận việc mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài giảng đạo, truyền đạo tại cơ sở tôn giáo ở Việt Nam	
12	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức các lễ hội tín ngưỡng quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP	



13	Thủ tục đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
14	Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có phạm vi hoạt động chủ yếu trong một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
15	Thủ tục chấp thuận việc tham gia khóa đào tạo tôn giáo ở nước ngoài.
16	Thủ tục đăng ký người được phong chức, phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
17	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc trong tôn giáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 2, Điều 19, Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
18	Thủ tục đăng ký chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành vi phạm pháp luật về tôn giáo
19	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo không thuộc quy định tại Điều 29 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP
20	Thủ tục đăng ký hiến chương, điều lệ sửa đổi của tổ chức tôn giáo quy định tại Điều 28, Điều 29 Nghị định 92/2012/NĐ-CP.
21	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ đến từ nhiều huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh hoặc từ nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
22	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo vượt ra ngoài phạm vi một huyện
23	Thủ tục chấp thuận sinh hoạt tôn giáo của người nước ngoài tại cơ sở tôn giáo hợp pháp ở Việt Nam
24	Thủ tục đăng ký cho dòng tu, tu viện hoặc các tổ chức tu hành tập thể khác có phạm vi hoạt động trong một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
25	Thủ tục thông báo chuyển nơi hoạt động tôn giáo của chức sắc, nhà tu hành

26	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội của tổ chức tôn giáo cơ sở		
27	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ diễn ra ngoài cơ sở tôn giáo có sự tham gia của tín đồ trong phạm vi một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh		
28	Thủ tục thông báo người đại diện hoặc Ban quản lý cơ sở tín ngưỡng		
29	Thủ tục thông báo dự kiến hoạt động tín ngưỡng diễn ra vào năm sau tại cơ sở tín ngưỡng		
30	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo		
31	Thủ tục đăng ký chương trình hoạt động tôn giáo hàng năm của tổ chức tôn giáo cơ sở		
32	Thủ tục đăng ký người vào tu		
33	Thủ tục thông báo về việc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp công trình tín ngưỡng, công trình tôn giáo không phải xin cấp giấy phép xây dựng		
34	Thủ tục chấp thuận việc tổ chức quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo trong phạm vi một xã.		
35	Thủ tục chấp thuận tổ chức hội nghị thường niên, đại hội cấp trung ương hoặc toàn đạo		
36	Thủ tục thi tuyển công chức		Kiến nghị sửa: - Mẫu số 1, ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ. - Mẫu sơ yếu lý lịch viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ. - Mẫu 2C - BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số
37	Thủ tục xét tuyển công chức		
38	Thủ tục tiếp nhận các trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng công chức		
39	Thủ tục thi nâng ngạch công chức		
40	Thủ tục xếp ngạch, bậc lương đối với trường hợp đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc khi được tuyển dụng		
41	Thủ tục xét chuyên cán bộ, công chức cấp xã thành công chức cấp huyện trở lên		
42	Thủ tục thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức		
43	Thủ tục thi tuyển viên chức		
44	Thủ tục xét tuyển viên chức		
45	Thủ tục xét tuyển đặc cách viên chức		

		02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. - Phụ lục số 1, ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ.	
46	Thủ tục công nhận Ban vận động thành lập hội	Không	
47	Thủ tục cho phép thành lập hội		
48	Thủ tục phê duyệt điều lệ hội		
49	Thủ tục chia, tách, sáp nhập, hợp nhất hội		
50	Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội		
51	Thủ tục cấp phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ		
52	Thủ tục công nhận quỹ đủ điều kiện hoạt thay đổi, bổ sung thành viên hội đồng quản lý quỹ		
53	Thủ tục công nhận		
54	Thủ tục hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, quỹ		
55	Thủ tục thông báo thành pháp nhân trực thuộc quỹ		
56	Thủ tục thông báo thành lập chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của quỹ		
57	Thủ tục phục vụ việc sử dụng tài liệu của độc giả tại phòng đọc		Không
58	Thủ tục cấp bản sao và chứng thực lưu trữ		
59	Thủ tục cấp, cấp lại, bổ sung lĩnh vực hành nghề của Chứng chỉ lưu trữ		